

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V**

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Hồng Công

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thảo - Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Hồng Lan - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 11 năm 2018 tại Tòa án nhân dân thành phố V mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 05/2018/TLST-DS ngày 08 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định mở phiên họp số 11/2018/QĐST-DS ngày 09 tháng 11 năm 2018.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Phan Thị Thúy H, sinh năm: 1970

Nơi cư trú: 1881 U, tổ dân phố B, phường P, thành phố V, tỉnh Khánh Hòa.

2. Bà Trần Thị Mỹ N, sinh năm 1975

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường P, thành phố V, tỉnh Khánh Hòa.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Từ chỗ quen biết nên bà Phan Thị Thúy H có cho bà Trần Thị Mỹ N mượn số tiền 335.400.000đ, cụ thể ngày 21/8/2011 là 220.000.000đ, ngày 30/8/2011 là 10.000.000đ, ngày 17/11/2011 là 26.000.000đ và ngày 18/01/2012 là 79.400.000đ. Bà N hứa cuối năm 2012 sẽ trả cho bà H toàn bộ số tiền trên nhưng từ đó cho đến nay bà N không trả cho bà được đồng nào. Để bảo vệ quyền lợi bà H yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà N phải trả cho bà số tiền 335.400.000đ và không yêu cầu tiền lãi. Sau đó, bà và bà N có đơn yêu cầu Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân thành phố V tiến hành hòa giải vụ việc trên.

Ngày 02/11/2018, Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân thành phố V đã tiến hành lập Biên bản hòa giải, đối thoại thành với nội dung bà N đồng ý trả cho bà H số tiền 335.400.000đ; phương thức thanh toán như sau: vào ngày 06 hàng tháng từ tháng 11/2018 đến tháng 10/2019, mỗi tháng bà N trả cho bà H 2.000.000đ, ngày 06/11/2019 bà N trả ngay cho bà H số tiền còn lại 311.400.000đ.

Ngày 08/11/2018, bà H và bà N có đơn yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án theo Biên bản hòa giải, đối thoại thành ngày 02/11/2018 tại Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố V nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Phan Thị Thúy H và bà Trần Thị Mỹ N có đơn yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án theo Biên bản hòa giải, đối thoại thành ngày 02/11/2018 tại Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án. Theo quy định tại khoản 7 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm s khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì việc dân sự trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố V.

[2] Về nội dung việc dân sự: Do chỗ quen biết nên bà H có cho bà N mượn số tiền 335.400.000đ, cụ thể ngày 21/8/2011 là 220.000.000đ, ngày 30/8/2011 là 10.000.000đ, ngày 17/11/2011 là 26.000.000đ và ngày 18/01/2012 là 79.400.000đ. Bà N hứa cuối năm 2012 sẽ trả cho bà H toàn bộ số tiền trên nhưng sau đó bà N không trả cho bà được đồng nào. Ngày 08/11/2018, bà H và bà N có đơn yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án theo Biên bản hòa giải, đối thoại thành ngày 02/11/2018 tại Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án, cụ thể bà N đồng ý trả cho bà H số tiền 335.400.000đ; phương thức thanh toán như sau: vào ngày 06 hàng tháng từ tháng 11/2018 đến tháng 10/2019, mỗi tháng bà N trả cho bà H 2.000.000đ, ngày 06/11/2019 bà N trả ngay cho bà H số tiền còn lại 311.400.000đ. Xét: Đây là sự thỏa thuận hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Căn cứ vào Điều 149, 417, khoản 5 Điều 419 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, 466, 469 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 05/2018/TLST-DS ngày 08 tháng 11 năm 2018, cụ thể như sau: Bà Trần Thị Mỹ N đồng ý trả cho bà Phan Thị Thúy H số tiền 335.400.000đ; phương thức thanh toán như sau:

- Vào ngày 06 hàng tháng từ tháng 11/2018 đến tháng 10/2019, mỗi tháng bà N trả cho bà H 2.000.000đ (Hai triệu đồng).
- Ngày 06/11/2019 bà N trả ngay cho bà H số tiền còn lại 311.400.000đ (Ba trăm mười một triệu bốn trăm nghìn đồng).

Điều 2. Về lệ phí Tòa án: Bà Phan Thị Thúy H, bà Trần Thị Mỹ N, mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2018/0000129 ngày 08/11/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh Khánh Hòa. Như vậy, bà H, bà N đã nộp đủ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Điều 4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp. V;
- CC THADS Tp. V;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Thị Hồng Công